| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CHÂU THÀNH**<br>**TỈNH ĐỒNG THÁP** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số:110/2018/QĐST-DS | *Châu Thành, ngày 13 tháng 12 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:552/2018/TLST-DS ngày 15 tháng 12 năm 2017.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Đỗ Văn Th, sinh năm 1964

Phan Hồng Th, sinh năm 1963

Đỗ Thị G, sinh năm 1981

Đỗ Thị S, sinh năm 1983

Đỗ Minh Th, sinh năm 1988

Người đại diện theo ủy quyền của Phan Hồng Th, Đỗ Thị G, Đỗ Thị S và Đỗ Minh Th là ông Đỗ Văn Th, sinh năm 1964

Cùng Địa chỉ: Tổ 11, ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Thái Minh T , sinh năm 1930

Địa chỉ: Số 211/D/1, Bến Ba Đ, ph 8,Q 8, thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền của ông Thái Minh T là Thái Minh Tr, sinh năm 1956

Địa chỉ: Số 211/D/1, Bến Ba Đ, ph 8,Qu 8, thành phố Hồ Chí Minh

Tạm trú: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Thái Minh Tr, sinh năm 1956

Địa chỉ: Số 211/D/1, Bến Ba Đ, ph 8,Q 8, thành phố Hồ Chí Minh

Tạm trú: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

2/ Thái Thị Quế C, sinh năm 1962

3/ Thái Thị Quế V, sinh năm 1969

4/ Nguyễn Thái Phương A, sinh năm 2000

Cùng địa chỉ:Số 211/D/1, Bến Ba Đ, ph 8,Q 8,thành phố Hồ Chí Minh.

**2.** Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Hộ ông Đỗ Văn Th và hộ ông Thái Minh T thống nhất xác định ranh giới quyền sử dụng đất giữa các thửa đất số 95, tờ bản đồ số 28, thửa số 283, tờ bản đồ số 22, do hộ ông Đỗ Văn Th đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với thửa đất số 71, tờ bản đồ số 28; thửa số 307, tờ bản đồ số 22, do hộ ông Thái Minh T đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là vị trí thể hiện tại các mốc 27, 28, 10, 6, theo trích đo hiện trạng đất tranh chấp của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện C đo đạc ngày 17/4/2018 và ký xác nhận ngày 23/5/2018.

- Về án phí Dân sự sơ thẩm: Hai bên thỏa thuận

Ông Đỗ Văn Th đồng ý nộp 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền tạm ứng án phí ông Th đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 12499 ngày 15/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C được chuyển thành tiền án phí ông Th phải nộp. Ông Đỗ Văn Th được nhận lại 150.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

- Về chi phí xem xét thẩm định tại chổ, đo đạc và định giá: Ông Đỗ Văn Th tự nguyện chịu tổng số tiền là 6.244.000đồng ( ông Thương đã nộp và chi xong)

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện C;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

***( đã ký)***

**Trương Thế Trung**